

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ các điều 51, 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
Căn cứ luật phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 162/2024/TLST-HNGĐ ngày 16/4/2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm: 2001.

Địa chỉ: số A, ấp M, xã P, huyện Đ, tỉnh Tiền Giang.

2. Bà Lâm Kiều T, sinh năm: 2003.

Địa chỉ: số D, ấp B, xã T, Thành phố B, tỉnh Bến Tre.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Không có

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại Đơn yêu cầu giải quyết công nhận thuận tình ly hôn ngày 07/3/2024 và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 04/5/2024 các đương sự thỏa thuận:

- Về hôn nhân: Bà Lâm Kiều T và ông Nguyễn Thanh H tự nguyện ly hôn với nhau.

- Về con chung: có 01 con chung tên Nguyễn Thanh H, sinh ngày 13/04/2023. Sau khi ly hôn, bà T trực tiếp nuôi con và không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Lâm Kiều T và ông Nguyễn Thanh H cùng khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc các đương sự thỏa thuận là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Lâm Kiều T và ông Nguyễn Thanh H tự nguyện ly hôn với nhau.

- Về con chung: có 01 con chung tên Nguyễn Thanh H, sinh ngày 13/04/2023. Sau khi ly hôn, bà T trực tiếp nuôi con và không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung.

Vì quyền và lợi ích mọi mặt của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: ghi nhận bà Lâm Kiều T và ông Nguyễn Thanh H cùng khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Bà Lâm Kiều T và ông Nguyễn Thanh H cùng khai không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng bà Lâm Kiều T và ông Nguyễn Thanh H phải chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng mà bà Lâm Kiều T và ông Nguyễn Thanh H đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004395 ngày 11 tháng 4 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS TP. Bến Tre;
- UBND Phường P;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lương Thị Thùy Dương